

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3685**/BGTVT-TTr

Hà Nội, ngày **26** tháng **4** năm 2013

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**CÔNG VĂN BẢN**

Số:.....

Ngày **3** tháng **4** năm 20**13**

**KẾ HOẠCH**

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ GTVT”

Thực hiện Quyết định số 347/QĐ-BGTVT ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng của Bộ Giao thông vận tải”;

Bộ Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH**

1. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Giao thông vận tải trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Phân công trách nhiệm trong việc triển khai Đề án “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng của Bộ Giao thông vận tải” và biện pháp tổ chức thực hiện.

**II. YÊU CẦU**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, đảm bảo đúng lộ trình theo quy định của Đề án.

2. Các biện pháp khai phòng, chống tham nhũng đảm bảo tính tập trung, thống nhất có tác dụng ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm.

**III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Công tác hoàn thiện thể chế**

1.1. Thanh tra Bộ chủ trì xây dựng Quy chế phối hợp trong công tác quản lý đầu tư xây dựng giữa Thanh tra Bộ, Vụ Kế hoạch đầu tư, Vụ Tài chính, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

1.2. Các Vụ, Văn phòng Bộ, Ban Quản lý đầu tư dự án đối tác công – tư, Văn phòng Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương rà soát, hệ thống hóa các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chuẩn do Bộ Giao thông vận tải công bố hoặc ban hành thuộc các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải,

hàng không để đánh giá mức độ phù hợp và nêu những đề xuất sửa đổi, bổ sung nếu có; lập danh mục chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chuẩn cần phải xây dựng mới, trong đó nêu rõ lộ trình, mức độ ưu tiên công bố hoặc ban hành.

1.3. Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông chủ trì và phối hợp với Vụ Kế hoạch đầu tư rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; hệ thống hóa các tiêu chí đánh giá nhà thầu, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà đầu tư, ban quản lý dự án, quy trình quản lý chất lượng, quy định xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng công trình, quy trình thẩm tra thiết kế của chủ đầu tư.

1.4. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì xây dựng quy định cụ thể để điều chuyển, thay thế và xử lý những cán bộ lãnh đạo quản lý để xảy ra tham nhũng, lãng phí, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

1.5. Thanh tra Bộ chủ trì xây dựng quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, xử lý tin báo thông qua điện thoại, hộp thư điện tử, đơn tố cáo về hành vi tham nhũng.

1.6. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát, hệ thống hóa văn bản quy định quản lý nội bộ nhằm phòng, chống tham nhũng.

## **2. Việc lãnh đạo chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng**

2.1. Bộ trưởng giao Thứ trưởng - Bí thư Đảng ủy Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo trực tiếp công tác phòng, chống tham nhũng.

2.2. Ban Chỉ đạo phối hợp phòng, chống tham nhũng của Bộ họp theo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất để đánh giá sơ kết việc triển khai thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng của Bộ, đề ra các giải pháp khắc phục tồn tại trong kỳ tiếp theo. Các thành viên Ban Chỉ đạo theo công việc được phân công chủ động đề xuất các giải pháp phòng ngừa, chống tham nhũng.

2.3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị mình để báo cáo về Ban Chỉ đạo PCTN của Bộ.

## **3. Công tác tuyên truyền**

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, của Bộ GTVT về phòng, chống tham nhũng, các hình thức tuyên truyền như sau: Tổ chức các lớp tập huấn, đưa tin lên trang thông tin điện tử, tổ chức lồng ghép tại Hội nghị tổng kết công tác hàng năm với mục tiêu đảm bảo là tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Giao thông vận tải phải nắm được nội dung cơ bản nhất của Luật phòng, chống tham nhũng và tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của cơ quan, đơn vị mình.

## **4. Các biện pháp công khai, minh bạch**

4.1. Trung tâm công nghệ thông tin của Bộ xây dựng phần mềm triển khai tại Bộ và các đơn vị trực thuộc để công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan,

tổ chức, đơn vị (*trừ những nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước*) để kiểm tra, giám sát phòng chống tham nhũng trong nội bộ, gồm 07 nội dung được quy định trong Đề án; xây dựng chuyên mục công khai, minh bạch trên trang thông tin điện tử của Bộ GTVT và các đơn vị để tạo điều kiện cho mọi tổ chức, cá nhân ngoài xã hội được biết để tham gia, kiểm tra, giám sát (*trừ những nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước*), gồm 03 nội dung được quy định trong Đề án.

4.2. Các Vụ: Tài chính, Kế hoạch đầu tư, Quản lý doanh nghiệp, Tổ chức cán bộ; Thanh tra Bộ; Văn phòng Bộ; Văn phòng Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương; Cục Quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông; các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm công khai, minh bạch các thông tin trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình theo danh mục được quy định trong Đề án.

## **5. Minh bạch tài sản thu nhập**

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở bản kê khai tài sản thu nhập cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian tối thiểu là 30 ngày kể từ ngày 01/01 đến 30/3 hàng năm.

## **6. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý**

6.1 Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông chủ trì phối hợp với Vụ Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, gồm: thông tin đầu thầu; thông tin năng lực nhà thầu; thông tin các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông; thông tin về chất lượng công trình các gói thầu thuộc dự án; thông tin chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chuẩn về đầu tư xây dựng công trình; danh sách các nhà thầu vi phạm về đầu tư xây dựng để công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ.

6.2. Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông chủ trì phối hợp với Vụ Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của chủ đầu tư, ban quản lý dự án; xếp hạng năng lực các tổ chức tư vấn xây dựng ngành GTVT; thông tin đánh giá kết quả thực hiện của nhà thầu xây lắp tham gia các dự án xây dựng giao thông; thông tin hoạt động của tư vấn giám sát để công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ;

6.3. Vụ Khoa học công nghệ hệ thống hóa cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn do Bộ GTVT công bố hoặc ban hành để công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ và cung cấp đường dẫn để phục vụ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu nghiên cứu, áp dụng.

6.4. Các Vụ, các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ, chức năng nhiệm vụ được giao hệ thống hóa cơ sở dữ liệu chế độ, định mức, tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực được giao quản lý để công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và cung cấp đường dẫn để phục vụ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu nghiên cứu, áp dụng.

6.5. Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các Cục quản lý chuyên ngành xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép, chứng chỉ chuyên môn trong lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng

không, hàng hải để phục vụ cho công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

## **7. Thực hiện cải cách hành chính**

7.1. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì công tác cải cách tổ chức bộ máy, rà soát chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị nhằm khắc phục những chồng chéo, trùng lặp (nếu có).

7.2. Vụ Tài chính chủ trì công tác cải cách tài chính công, đảm bảo tính thống nhất trong công tác quản lý; phát huy tính chủ động, năng động, sáng tạo và trách nhiệm của cơ quan sử dụng ngân sách nhà nước.

7.3. Vụ Pháp chế chủ trì công tác cải cách thể chế đảm bảo việc tổ chức thực thi pháp luật nghiêm minh của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức.

7.4. Văn phòng Bộ xây dựng hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001-2000 tại cơ quan Bộ và đơn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ; cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, nhanh gọn, hiệu quả.

## **8. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát**

### **8.1. Thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch**

Thanh tra Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao đối với các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Giao thông vận tải; thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn – kỹ thuật, quy tắc quản lý thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Giao thông vận tải; thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kiến nghị, kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các quyết định xử lý sau thanh tra.

### **8.2. Thanh tra, kiểm tra, giám sát đột xuất**

- Thanh tra Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ kiểm tra, giám sát đột xuất công tác quản lý và thực hiện dự án đang thi công nhằm phát hiện và kiên quyết xử lý ngay các vi phạm về chất lượng, giá thành (nếu có) của các bên liên quan trong quá trình thi công; công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép, bằng, chứng chỉ chuyên môn, đăng kiểm phương tiện; việc cấp phép nhà ga, bến cảng, bến xe, bãi trông giữ phương tiện, thu phí sử dụng đường bộ, phí cảng vụ thuộc lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng không, hàng hải; kiểm tra đột xuất khi có thông tin, dư luận về hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực quản lý.

- Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ trách nhiệm của công chức, viên chức thuộc Bộ Giao thông vận tải trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức trong ngành giao thông vận tải.

- Các Vụ thuộc Bộ, các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chuẩn do đơn vị mình tham mưu trình Bộ công bố hoặc ban hành

## **9. Trách nhiệm giải trình**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải giải trình về quyết định, hành vi của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trước cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền, lợi ích hợp pháp bị tác động trực tiếp bởi quyết định, hành vi đó, khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

## **10. Các giải pháp khác**

10.1. Khi có cơ quan chức năng đến thanh tra, kiểm tra, điều tra, xác minh, các đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm thông báo ngay về Bộ (qua Thanh tra Bộ) để kịp thời nắm bắt thông tin xử lý. Khi có kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra của các cơ quan chức năng các Vụ, các đơn vị trực thuộc Bộ gửi các kết luận đó về Bộ (qua Thanh tra Bộ) để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

10.2. Thủ trưởng các doanh nghiệp trực thuộc Bộ có trách nhiệm lựa chọn đơn vị kiểm toán có trách nhiệm, uy tín để kiểm toán đơn vị mình.

10.3. Thanh tra Bộ và các đơn vị chức năng được giao nhiệm vụ tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng của các đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiến nghị biện pháp xử lý trách nhiệm các đơn vị không thực hiện chế độ báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

10.4. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo, sát hạch cấp giấy phép, bằng, chứng chỉ chuyên môn, đăng kiểm phương tiện thuộc lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng không, hàng hải có trách nhiệm niêm yết công khai tại trụ sở mức thu học phí, chương trình, kế hoạch đào tạo. Thực hiện các biện pháp nhằm kiểm soát quá trình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ làm nhiệm vụ sát hạch. Tăng cường quản lý và nâng cao chất lượng sát hạch viên.

10.5. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đăng kiểm phương tiện có trách nhiệm niêm yết quy trình kiểm tra tại Trung tâm đăng kiểm và công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị để mọi tổ chức, cá nhân được biết. Cơ quan quản lý cấp trên có trách nhiệm kiểm tra, giám sát quá trình kiểm tra của đăng kiểm viên bằng thiết bị ghi hình hoặc các biện pháp hữu hiệu khác; tăng cường quản lý và nâng cao chất lượng đăng kiểm viên.

10.6. Các cơ quan, đơn vị đặt hòm thư tại trụ sở và lập chuyên mục số điện thoại đường dây nóng trên trang thông tin điện tử của đơn vị mình để tiếp nhận thông tin phản ánh về hành vi tham nhũng.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai các nội dung được phân công và hoàn thành nhiệm vụ theo lộ trình được quy định trong Đề án; báo cáo hàng quý về Ban Điều hành Đề án (Thanh tra Bộ) tình hình triển khai thực hiện Đề án theo quy định; phân công cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị mình.

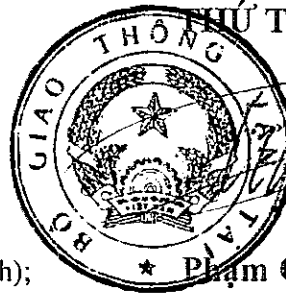
2. Ban Điều hành Đề án có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; kiến nghị hình thức xử lý đối với các tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Điều hành Đề án để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng./.

##### *Nơi nhận:*

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Đảng ủy Bộ GTVT;
- Các Vụ thuộc Bộ (để t/h);
- Văn phòng Bộ (để t/h);
- Thanh tra Bộ (để t/h);
- Văn phòng Quỹ BTĐBTW (để t/h);
- Ban QLĐT các dự án đối tác công- tư (để t/h);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ (để t/h);
- Lưu: VT, TTr (P4 Quỳnh 5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**★ Phạm Quý Tiêu**